TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 304/2022/QĐST-HN&GĐ	Y, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 504/2022/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: anh Lê Văn H - sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm 5, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: chị Phạm Thị Bích N- sinh năm 1996

Địa chỉ: xóm 5, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81,82,83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lê Văn H và chị Phạm Thị Bích N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Văn H và chị Phạm Thị Bích N thuận tình ly hôn

- Về quan hệ con chung: annh H và chị N có 1 con chung cháu Lê Văn T - sinh ngày 01/02/2017 anh H và chị N thống nhất giao cháu cho anh Lê Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị N không pH đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con

- Về tài sản: Anh Lê Văn H và chị Phạm Thị Bích N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận anh Lê Văn H chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012465 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Còn trả lại cho anh Lê Văn H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- UBND xã S
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị H